**CẲNG CHÂN VÀ BÀN CHÂN**

**VÂN ANH**

CÂU HỎI ĐÚNG SAI

1. Mặt trong xương chày chỉ có da phủ Đ
2. Tất cả các gân của cơ ngăn trước đều chạy dưới 2 hãm gân duỗi ở cổ chânĐ
3. Động tác của cơ ngăn trước đối lập hoàn toàn với cơ ngăn ngoài Đ
4. Cơ duỗi các ngón chân dài có nguyên ủy ở 1/3 trên xương mác, cơ duỗi ngón cái dài nguyên ủy ở 2/3 dưới xương mác S ( 2/3, 1/3)
5. Động mạch chày trước là nhánh tận của ĐM khoeo , tách ra ở bờ trên cơ khoeo S ( BỜ DƯỚI)
6. ĐM chày trước nằm trước màng gian cốt ở 2/3 trên, trước xương chày ở 1/3 dưới Đ
7. Đm chày trước đi giữa cơ chày trước và cơ duỗi các ngón chân dài ở trên, còn 1/3 dưới giữa cơ chày trước và cơ duỗi ngón cái dài Đ
8. Thần kinh mác sâu luôn nằm ngoài Đm chày trước ở cẳng chân S( ngoài ở 1/3 trên, trước ở giữa, ngòai ở 1/3 dưới)
9. Ở cổ chân, ĐM chày trước bị gân cơ duỗi ngón cái dài bắt chéo trước từ trong ra ngoài ( NGOÀI VÀO TRONG)
10. ĐM chày trước chỉ cho nhánh bên khi bên khi đi vào ngăn trước S
11. Cả 2 nhánh ĐM quặt ngược chày trước và sau của ĐM chày trước đều nối với ĐM gối dưới ngoài của ĐM khoeo Đ
12. ĐM mu chân là tiếp tục của Đm chày trước, chạy về phía khoảng kẽ giữa ngón chân 2-3 S( 1-2)
13. ĐM mu chân đi ở phía ngoài TK mác sâu S( TRONG)
14. Nhóm cơ nông cẳng chân sau có tác dụng gấp gan chân và nghiêng bàn chân vào trong S ( CHỈ GẤP GAN CHÂN)
15. Nguyên ủy của cơ chày sau chỉ bám vào xương chày S ( CẢ XƯƠNG MÁC, MÀNG GIAN CỐT)
16. Phủ mặt sau ĐM chày sau là mạc ngang sâu cẳng chân và cơ dép Đ
17. Ở phần dưới cẳng chân, ĐM chày sau chỉ có da và gân che phủ Đ
18. Đi cùng ĐM chày sau có 1 tĩnh mạch tùy hành và thần kinh chày S( 2 TM+ TK CHÀY)
19. ĐM chày sau có 2 vị trí nối với Đm khoeoS( 1 VỊ TRÍ: ĐM MŨ MÁC- GỐI DƯỚI NGOÀI)
20. Đm chày sau chi phối cho tất cả cơ cẳng chân sau Đ
21. ĐM mác là nhánh lớn nhất của Đm chày sau Đ
22. ĐM mắt cá trong là nhánh của Đm mác S( ĐM CHÀY SAU)
23. Nhánh xuyên và nhánh mắt cá ngoài của Đm mác dều đi ra sau S( RA TRƯỚC)
24. ĐM gan chân trong nối với ĐM gan chân sâu tạo nên cung gan chân sâu S( ĐM GAN CHÂN NGOÀI- ĐM GAN CHÂN SÂU)
25. Thần kinh mác không chi phối cảm giác, chỉ chi phối vận động S( CG CHO KẼ NGÓN 1-2)
26. thần kinh mác sâu tiếp cận Đm chày trước ở phần 3 giữa S ( TRÊN)
27. Nhánh ngoài là nhánh tận cùng của dm mác sâu là nhánh bì S ( NHÁNH TRONG)
28. Tổn thương thần kinh mác sâu không duỗi được bàn chân, yếu nghiêng trongĐ
29. Ở 1/3 giữa cẳng chân,Đm mác nông xuyên qua mạc cẳng chân đi ra nông để trở thành nhánh bì ( 1/3 DƯỚI)
30. Đường định hướng của tk chày dài hơn Đm chày Đ
31. Ở 1/3 dưới TK chày chỉ được che phủ bởi da và mạc Đ
32. TK bì bắp chân trong cùng tĩnh mạch hiển bé đi xuống ở ngoài gân gót Đ
33. TK gan chân trong nằm trong Đm gan chân trong S( NẰM NGOÀI)
34. TK gan chân trong và ngoài chi phối vận động và cảm giác cho toàn bộ cơ gan chân Đ
35. TK gan chân ngoài chi phối vận động tương tự TK trụ S
36. TK gan chân ngoài Cảm giác cho 1,5 ngón chân tương tự tk trụ Đ
37. TK gan chân ngoài không chi phối cho cơ mô cái S( CƠ KHÉP NGÓN CÁI)
38. TK mác chung dễ bị chèn ép khi đi qua mặt ngoài chỏm xương mác, thường do bó bột Đ
39. Tổn thương thần kinh mác không ảnh hưởng đến phản xạ gân gót Đ
40. cơ vuông gan chân do thần kinh gan chân trong chi phối S ( TK GAN CHÂN NGOÀI)
41. Cơ giun I do thần kinh gan chân ngoài chi phối S( TK GAN CHÂN TRONG)

CÂU HỎI NGỎ NGẮN

1. Kể tên 3 ngăn mạc của cẳng chân

ngăn trước

ngăn ngoài

ngăn sau

1. kể tên 4 cơ ở ngăn trước

cơ chày trước

cơ mác ba

cơ duỗi ngón chân dài

cơ duỗi ngón chân cái dài

1. 2 động tác chung của các cơ ngăn trước

gấp mu chân

duỗi ngón chân

1. thần kinh chi phối cơ ngăn trước

mác sâu

1. Kể tên 2 cơ cơ ở ngăn ngoài

cơ mác dài, ngắn

1. Động tác của 2 cơ ngăn ngoài

Gấp gan chân, nghiêng ngoài cẳng chân

1. Thần kinh chi phối 2 cơ ngăn ngoài

TK mác nông

1. Đường định hướng của ĐM chày trước

Đường nối một điểm ở ngay ờ dưới trong chỏm xương mác và một điểm nằm giữa 2 mắt cá

1. Vị trí tương quan của động mạch chày trước và thần kinh mác sâu

So với động mạch, thần kinh nằm ngoài ở 1/3 trên, trước ở 1/3 giữa, ngoài ở 1.3 dưới

1. Kể tên 4 nhánh bên của ĐM chày trước

ĐM quặt ngược chày trước

ĐM quặt ngược chày sau

ĐM mắt cá trước trong

ĐM mắt cá trước ngoài

1. Khi tới đầu gần của khoang gian xương đốt bàn chân thứ 1, ĐM mu chân tách ra 2 nhánh là

ĐM mu đốt bàn chân thứ 1

Đm gan chân sâu

1. Kể tên 3 nhánh bên của Đm mu chân

ĐM cổ chân trong

ĐM cổ chân ngoài

Đm cung

1. 4 thành phần tạo nên mạng mạch mắt cá trong

ĐM mắt cá trước trong( ĐM chày trước)

ĐM mắt cá trong( ĐM chày sau)

ĐM cổ chân trong ( ĐM mu chân)

Các nhánh của ĐM gan chân

1. 5 thành phần tạo nên mạng mạch mắt cá ngoài

ĐM mắt cá trước ngoài( ĐM chày trước)

Nhánh xuyên( ĐM mác)

ĐM mắt cá ngoài( ĐM mác)

ĐM cổ chân ngoài( ĐM mu chân)

Các nhánh của ĐM gan chân ngoài

1. Kể tên 3 cơ ở nhóm nông và 3 cơ nhóm sâu cẳng chân sau

NHóm nông: cơ dép, cơ bụng chân, cơ gan chân

Nhóm sâu: cơ chày sau, cơ gấp các ngón chân dài, cơ gấp ngón cái dài

1. Động tác của nhóm cơ nông là

Gấp gan chân

1. Toàn bộ cơ vùng cẳng chân sau do thần kinh nào vận động

Thần kinh chày

1. Đường định hướng của Đm chày sau

Đường kẻ nối điểm nằm trong đường giữa bắp chân 1-2cm, ngang mức cổ xương mác đến điểm cách đều mắt cá trong và củ gót trong

1. Đường đi của Đm chày sau

Là nhánh của ĐM khoeo tách ra ở bờ dưới cơ khoeo

Đi xuống và vào trong qua ngăn mạc cẳng chân sau và tận cùng ở điểm cách đều mắt cá trong và củ gót chia đôi thành Đm gan chân trong và ngoài

1. Nguyên ủy và tận cùng của TK mác chung

Nguyên ủy: Sợi sau của các nhánh trước TL IV, V và cùng I, II

Bám tận: Mặt ngoài cổ xương mác dưới sự che phủ của cơ mác dài chia thành ĐM mác nông và mác sâu

1. 3 nhánh bên của thần kinh mác chung

Bì bắp chân ngoài

Nhánh nối mác

Nhánh khớp gối

1. Thần kinh mác sâu chi phối cho 4 cơ và CG 1 vùng nhỏ đó là

3 cơ cẳng chân trước: cơ chày trước, cơ duỗi các ngón dài, cơ duỗi ngón cái dài + 1 cơ duỗi các ngón chân ngắn ở mu chân

CG: kẽ ngón 1-2

1. Thần kinh mác nông chi phối cảm giác da vùng nào

1/3 dưới mặt ngoài cẳng chân và phần lớn mu chân

1. Đường định hướng của thần kinh chày

Đường kẻ giữa đỉnh khoeo và một điểm nằm giữa gân gót và mắt cá trong

1. TK bắp chân chi phối CG da vùng nào

da vùng sau ngoài của 1/3 dưới cẳng chân

1. 2 nhánh tận của TK bi bắp chân trong

Nhánh gót ngoài

Thần kinh bì mu chân ngoài

1. Tk gan chân ngoài chi phối cho những cơ nào

cơ vuông gan chân

cơ mô út

Cơ giun II, III, IV

Cơ khép ngón cái

mọi cơ gian cốt trừ cơ ở khoang gian cốt bàn chân IV

1. TK gan chân trong chi phối VĐ cho những cơ nào

Cơ giạng, gấp ngón cái

Cơ giun I

Cơ gấp ngón chân ngắn

1. cơ ở gan chân chia thành mấy lớp

bốn lớp

1. kể tên 3 cơ lớp thứ 1 ở gan chân, vai trò

cơ giạng ngón cái

cơ gấp các ngón chân ngắn

Cơ giạng ngón út

Vai trò: giữ vững vòm gan chân và duy trì độ lõm của gan chân

1. Kể tên 2 cơ nội tại của lớp giữa của gan chân

Cơ vuông gan chân

các cơ giun

1. Kể tên 3 cơ lớp cơ sâu của gan chân

cơ gấp ngón cái ngắn

cơ khép ngón cái

cơ gấp ngón út ngắn

1. 7 cơ ở lớp thứ 4 gồm

3 cơ gian cốt gan chân và 4 cơ gian cốt mu chân